

Số: /2019/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 3 năm 2019

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp, người đứng đầu chính quyền địa phương các cấp, các cơ quan chức năng có liên quan và Công an cấp huyện, thành phố trong công tác phối hợp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trong kiểm soát tải trọng phương tiện, quản lý hành lang an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15/6/2004 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17/6/2014;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị Nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải – Phó Trưởng ban thường trực Ban an toàn giao thông tỉnh tại Tờ trình số ... TTr – SGTVT ngày / / 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp, người đứng đầu chính quyền địa phương các cấp, các cơ quan chức năng có liên quan và Công an cấp huyện, thành phố trong công tác phối hợp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trong kiểm soát tải trọng phương tiện, quản lý hành lang an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, thành viên Ban An toàn giao thông tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Thủ trưởng đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (*Tự kiểm tra*)
- Như Điều 3; (*T/hiện*)
- Các Sở, Ban, Ngành;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể;
- UBND các huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND các huyện, thành phố;
- Phòng tin học – Công báo, Văn phòng UBND tỉnh; Công thông tin điện tử tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu VT-GT-TL-TC-TH-TP (.....).

Phạm Minh Huấn

QUY ĐỊNH

Trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp, người đứng đầu chính quyền địa phương các cấp, các cơ quan chức năng có liên quan và Công an cấp huyện, thành phố trong công tác phối hợp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trong kiểm soát tải trọng phương tiện, quản lý hành lang an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2019/QĐ-UBND ngày / /2019 của UBND tỉnh Tuyên Quang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này, quy định trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp, người đứng đầu chính quyền địa phương các cấp, các cơ quan chức năng có liên quan và Công an cấp huyện, thành phố trong công tác phối hợp đảm bảo trật tự an toàn giao thông (ATGT), trong kiểm soát tải trọng phương tiện, quản lý hành lang an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Mục tiêu phối hợp

1. Tăng cường trách nhiệm, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao và trong công tác phối hợp bảo đảm trật tự ATGT, trong kiểm soát tải trọng phương tiện, quản lý hành lang an toàn giao thông (ATGT) trên địa bàn tỉnh.

2. Bảo đảm sự thống nhất, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác bảo đảm trật tự ATGT, trong kiểm soát tải trọng phương tiện, quản lý hành lang ATGT trên địa bàn tỉnh nhằm góp phần đẩy lùi tình trạng mất trật tự ATGT, giảm thiểu tai nạn giao thông.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

Đối tượng cụ thể áp dụng tại Quy định này bao gồm:

- 1. Trưởng ban Ban An toàn giao thông tỉnh.
2. Giám đốc Sở Giao thông vận tải - Phó Trưởng ban thường trực Ban An toàn giao thông tỉnh.
3. Phó Giám đốc Công an tỉnh - Phó Trưởng ban Ban An toàn giao thông tỉnh.

4. Người đứng đầu các Sở, ban, ngành, thủ trưởng các cơ quan đơn vị trực thuộc UBND tỉnh là thành viên trong Ban An toàn giao thông tỉnh Tuyên Quang.

5. UBND các huyện, thành phố, các xã phường, thị trấn.

6. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là người đứng đầu cấp huyện), các xã phường, thị trấn (gọi chung là người đứng đầu cấp xã);

7. Trưởng Công an huyện, thành phố.

8. Cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương quy định tại khoản 1, 2, 4, 5 của Điều này nếu được cấp trưởng phân công thì phải chịu trách nhiệm như người đứng đầu đối với nhiệm vụ đó.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp trong công tác bảo đảm trật tự ATGT, kiểm soát tải trọng phương tiện và hành lang an toàn giao thông giữa chính quyền địa phương các cấp, người đứng đầu chính quyền địa phương các cấp, các cơ quan chức năng có liên quan và Công an cấp huyện, thành phố phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật, đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân (HĐND) và Uỷ ban nhân dân tỉnh (UBND).

2. Các đơn vị căn cứ vào nội dung, trách nhiệm được phân công chủ động phối hợp với các đơn vị khác cùng cấp có liên quan.

3. Các đơn vị được yêu cầu phối hợp theo đúng trách nhiệm được giao mà không thực hiện phối hợp hoặc chậm trễ, tắc trách trong công tác phối hợp sẽ bị xem xét xử lý kỷ luật theo quy định.

4. Trong quá trình phối hợp nếu phát sinh tình huống phức tạp, khó khăn trong việc xử lý thì phải báo cáo lên cấp trên trực tiếp để chỉ đạo xử lý.

5. Sự phối hợp phải đảm bảo tính thống nhất về kế hoạch chỉ đạo, thực hiện phân công nhiệm vụ, phân giao trách nhiệm rõ ràng trong quá trình phối hợp.

Điều 5. Hình thức phối hợp

1. Phối hợp xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện bảo đảm trật tự ATGT đã định sẵn hoặc phối hợp đột xuất theo yêu cầu công việc trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp theo chuyên đề, hội thảo, hội nghị các nội dung, lĩnh vực trong Điều 7 Quy định này; phối hợp các đoàn công tác liên ngành kiểm tra, xử lý vi phạm theo chuyên đề.

3. Tổ chức các cuộc họp giao ban liên ngành để trao đổi, cung cấp thông tin trong việc thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự ATGT trên địa bàn quản lý.

4. Sở Giao thông Vận tải (GTVT) và Công an tỉnh ngoài việc thực hiện phối hợp theo Quy định này còn phải tham gia và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác phối hợp giữa các đơn vị của ngành dọc cấp trên về công tác bảo

đảm trật tự ATGT; các hình thức khác theo sự thống nhất của các bên.

Điều 6. Nội dung phối hợp

1. Tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức pháp luật về trật tự ATGT.
2. Bảo đảm an toàn cho kết cấu hạ tầng giao thông (bao gồm toàn bộ hệ thống các tuyến đường, cầu, cống, bến phà trên Quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện, đường xã, đường thôn xóm, đường nội thị).
3. Bảo vệ hành lang an toàn đường bộ, đường thủy (bao gồm toàn bộ hành lang các tuyến đường, cầu, cống, bến phà trên Quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện, đường xã, đường nội thị, đường thôn xóm, đường nội đồng; hành lang các tuyến đường thủy nội địa).
4. Phát hiện, xử lý kịp thời các điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông, các “điểm đen” trên các tuyến đường bộ, đường thủy.
5. Bảo đảm trật tự an toàn trong hoạt động vận tải đường bộ, vận tải đường thủy nội địa (bao gồm an toàn trong vận tải khách bằng ô tô, hệ thống phụ trợ vận tải - bến xe khách, trạm dừng nghỉ, trạm kiểm tra tải trọng xe, điểm đầu, điểm cuối tuyến xe buýt, điểm dừng đỗ đón trả khách; vận tải hàng hóa bằng xe ô tô; hoạt động của xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ; an toàn trong hoạt động phương tiện vận tải thủy nội địa, luồng, lạch, bến sông, bến cảng thủy nội địa, bến khách ngang sông).
6. Bảo đảm chất lượng đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe; cấp bằng, chứng chỉ chuyên môn lái thuyền, đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ.
7. Công tác kiểm tra, kiểm soát tải trọng xe trên đường bộ.
8. Công tác tuần tra, kiểm soát, kiểm tra, thanh tra xử lý vi phạm các đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm (bao gồm các lực lượng của Công an tỉnh, Công an huyện, Công an xã, phường, thị trấn; Thanh tra Giao thông, Thanh tra trật tự đô thị và các lực lượng khác theo quy định).
9. Thống kê, theo dõi, báo cáo, phối hợp trao đổi thông tin, số liệu, dữ liệu về ATGT (bao gồm số liệu, dữ liệu về số vụ tai nạn giao thông, số người chết, số người bị thương trên các tuyến đường bộ, đường thủy nội địa theo thời gian và địa điểm; nguyên nhân của các vụ tai nạn; quản lý phương tiện và người điều khiển phương tiện).
10. Hoạt động giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo đảm trật tự ATGT của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.
11. Các lĩnh vực cần thiết khác có liên quan trực tiếp đến công tác bảo đảm trật tự ATGT.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

Trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp, các cơ quan chức năng trong việc phối hợp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện, quản lý hành lang an toàn giao thông

Điều 7. Trách nhiệm cơ quan, đơn vị cấp tỉnh

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Chỉ đạo chung, toàn diện đối với các sở, ban, ngành của tỉnh; chủ trì phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ bảo đảm trật tự ATGT trên địa bàn tỉnh.

b) Ban hành các quy định, chương trình, kế hoạch của tỉnh về công tác bảo đảm trật tự ATGT.

c) Triển khai và kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ giải pháp về đảm bảo trật tự ATGT theo các quy định và chương trình, kế hoạch của tỉnh đã ban hành.

d) Báo cáo tình hình trật tự ATGT trên địa bàn tỉnh cho Chính phủ; Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban ATGT Quốc gia.

e) Khen thưởng, kỷ luật các đơn vị, cá nhân theo quy định; chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chỉ đạo thực hiện đảm bảo trật tự ATGT trên địa bàn tỉnh nếu không đạt các tiêu chí quy định.

2. Trách nhiệm của Ban An toàn giao thông tỉnh

a) Là cơ quan tham mưu trực tiếp cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác bảo đảm trật tự ATGT trên địa bàn tỉnh. Làm đầu mối triển khai kịp thời các quy định, văn bản đến các sở, ban, ngành, địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội để tổ chức thực hiện.

b) Có trách nhiệm chỉ đạo, dự trù kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến kiến thức pháp luật và công tác quản lý nhà nước, kiểm tra, giám sát thực hiện pháp luật về trật tự ATGT trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố xây dựng chương trình kế hoạch đề xuất các giải pháp bảo đảm trật tự ATGT trên địa bàn nhằm góp phần kéo giảm tai nạn giao thông; Chỉ đạo các đơn vị thành viên của Ban và Văn phòng Ban ATGT tỉnh trong việc tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức pháp luật về trật tự ATGT.

d) Tiếp nhận thông tin về tai nạn giao thông báo cáo kịp thời với UBND tỉnh, Ủy ban an toàn giao thông Quốc gia để chỉ đạo, khắc phục hậu quả; Có trách

nhiệm phối hợp với Công an tỉnh, các ngành chức năng, các huyện, thành phố theo dõi, thống kê, báo cáo số liệu về ATGT.

đ) Tham mưu tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm, đồng thời xây dựng các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện quy chế; Có trách nhiệm kiểm tra, giám sát các địa phương, tổ chức cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự ATGT trên địa bàn tỉnh.

e) Tập hợp đề xuất, kiến nghị các hình thức khen thưởng, kỷ luật các tổ chức, đơn vị, cá nhân trong công tác bảo đảm trật tự ATGT báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

a) Là cơ quan thường trực của Ban ATGT tỉnh, nơi đặt trụ sở Văn phòng Ban ATGT tỉnh: Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan trực thuộc sở, các đơn vị quản lý đường bộ, đơn vị thi công, xây dựng công trình giao thông trên địa bàn tỉnh thường xuyên kiểm tra, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời những hư hỏng, bất cập trên các tuyến giao thông, rà soát bổ sung lắp đặt đầy đủ hệ thống báo hiệu đường bộ, đường sắt, đường thủy theo quy định; chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị và UBND các cấp liên quan lập hồ sơ và xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT trên các tuyến giao thông được phân cấp quản lý.

b) Chỉ đạo các đơn vị quản lý đường bộ thường xuyên thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng bảo đảm an toàn cho kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đặc biệt là các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ; bảo vệ hành lang ATGT đường bộ; hành lang ATGT đường thủy nội địa và khu vực cảng, bến thủy nội địa, bến phà, bến khách ngang sông.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh kiến nghị Bộ Giao thông vận tải xử lý kịp thời những bất cập về tổ chức giao thông, kết cấu hạ tầng giao thông, xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên các tuyến Quốc lộ.

d) Chịu trách nhiệm chính trước UBND, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc bảo đảm chất lượng đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe, đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ.

đ) Chỉ đạo các doanh nghiệp, tổ chức, các nhân kinh doanh vận tải thường xuyên nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải khách; quản lý vận tải hàng hóa đường bộ, đặc biệt là vận chuyển hàng hóa bằng xe công-ten-nơ, các loại xe có kích thước lớn, tải trọng nặng, siêu nặng.

e) Chỉ đạo lực lượng Thanh tra chủ trì phối hợp chặt chẽ với các đơn vị của ngành Công an, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc giải quyết, xử lý vi phạm liên quan tới trật tự ATGT theo thẩm quyền; tăng cường công tác thanh

tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm về trật tự ATGT, bảo vệ công trình giao thông, vi phạm lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ, đường thủy nội địa theo thẩm quyền. Tăng cường kiểm tra, giám sát, siết chặt kỷ cương, nâng cao chất lượng trong công tác đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe và đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ; kiểm soát chặt chẽ tình trạng coi nới thùng xe, găm xe để chở hàng quá tải trọng, các tổ chức, cá nhân, đơn vị kinh doanh vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải vi phạm về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải theo quy định pháp luật.

f) Chỉ đạo lực lượng của Trạm kiểm tra tải trọng xe cơ giới đường bộ, Thanh tra giao thông kết hợp chặt chẽ với các lực lượng của ngành Công an trong việc kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về tải trọng xe, lắp thùng xe có kích thước không đúng thiết kế của nhà sản xuất.

g) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan trong công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức pháp luật về trật tự ATGT; hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn đối với các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan về công tác bảo đảm trật tự ATGT.

h) Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng, kỷ luật và trực tiếp khen thưởng, kỷ luật các đơn vị, cá nhân theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

4. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Chỉ đạo lực lượng công an nói chung, lực lượng cảnh sát nói riêng tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến kiến thức pháp luật về trật tự ATGT.

b) Là lực lượng chủ chốt trong công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý các vi phạm về trật tự ATGT đường bộ, đường thủy nội địa, phương tiện giao thông (đặc biệt là “giao thông động”). thông qua các thiết bị công nghệ, camera giám sát; mở các đợt cao điểm xử lý theo chuyên đề, theo đối tượng trong từng thời điểm vào các dịp như: Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán, dịp nghỉ lễ 30/4, 1/5, Quốc khánh 2/9, kỳ thi tuyển sinh đại học, cao đẳng hàng năm.

c) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan chỉ đạo lực lượng Công an tham gia bảo vệ hành lang an toàn giao thông, kết cấu hạ tầng giao thông.

d) Phát hiện, kiến nghị xử lý kịp thời các điểm, vị trí mất ATGT, “điểm đen” tai nạn giao thông trên tuyến đường bộ, đường thủy.

đ) Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông, Thanh tra giao thông thực hiện công tác kiểm soát tải trọng xe theo đúng chức năng, nhiệm vụ của từng lực lượng được pháp luật quy định; trong đó, lực lượng Cảnh sát giao thông tăng cường tuần tra, kiểm soát lưu động để phát hiện, xử lý các xe quá tải trọng trên các tuyến giao thông; lực lượng Thanh tra giao thông tăng cường kiểm soát tải trọng xe tại nơi

xuất phát, khu vực kho, cảng, bến bãi, mỏ vật liệu, nơi tập kết hàng hóa và tại các điểm đặt thiết bị cân kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ do Bộ Giao thông vận tải trang bị, xử lý trường hợp vi phạm về phương tiện lắp thùng xe có kích thước không đúng thiết kế của nhà sản xuất.

e) Thống kê, theo dõi, báo cáo số liệu ATGT về Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban ATGT tỉnh; báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng để kịp thời chỉ đạo xử lý, đồng thời nhanh chóng tổ chức việc phối hợp với các ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khắc phục hậu quả các vụ tai nạn giao thông xảy ra trên địa bàn tỉnh.

g) Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng, kỷ luật và trực tiếp khen thưởng, kỷ luật các đơn vị, cá nhân theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

5. Trách nhiệm của Sở Tài chính

a) Chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh và phối hợp với Ban ATGT tỉnh trong công tác bố trí ngân sách để thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự ATGT trên địa bàn tỉnh.

b) Theo dõi, kiểm tra việc thu, sử dụng và quyết toán tiền phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự ATGT.

c) Lên kế hoạch và phân bổ kinh phí kịp thời đáp ứng cho các hoạt động bảo đảm trật tự ATGT trên địa bàn tỉnh theo quy định.

6. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Tuyên truyền và phối hợp tuyên truyền, giáo dục phổ biến kiến thức pháp luật về trật tự ATGT cho cán bộ, giáo viên và học sinh trong các cấp trường học.

b) Xây dựng chương trình học cụ thể đối với nội dung ATGT để giảng dạy chính khóa tại các cấp trường học. Sau khi học phải tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của từng học sinh.

c) Giao trách nhiệm bảo đảm trật tự ATGT tại khu vực cổng các trường học ven đường giao thông cho Hiệu trưởng các trường vào lúc học sinh đến trường và khi tan trường.

d) Phối hợp tổ chức các hội thi tìm hiểu về pháp luật trật tự ATGT.

đ) Tổ chức các phong trào thi đua thực hiện các nhiệm vụ giải pháp về ATGT trong các trường học.

e) Có các biện pháp quản lý không để học sinh chưa đủ tuổi điều khiển xe mô tô, xe máy điện, xe đạp điện đi và đến trường học.

7. Trách nhiệm của Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh

a) Là lực lượng chủ đạo tham gia và phối hợp trong công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức pháp luật về trật tự ATGT.

b) Tăng cường thời lượng phát sóng chuyên mục ATGT, hướng dẫn an toàn giao thông, hội thi tìm hiểu về ATGT, những tấm gương người tốt, việc tốt trong công tác đảm bảo trật tự ATGT.

c) Công bố phát sóng công khai những trường hợp vi phạm về trật tự ATGT theo tài liệu thống kê, báo cáo của Công an tỉnh.

8. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

a) Thẩm định tính pháp lý các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định liên quan tới công tác trật tự ATGT trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

b) Tham gia, phối hợp trong công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến kiến thức pháp luật về trật tự ATGT.

9. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

a) Chỉ đạo, kiểm tra, kiểm soát các phương tiện của quân đội tham gia giao thông.

b) Tham gia, phối hợp trong công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến kiến thức pháp luật về trật tự ATGT.

c) Chỉ đạo lực lượng kiểm soát quân sự phối hợp với các lực lượng của Sở Giao thông Vận tải trong công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý các trường hợp vi phạm về tải trọng xe trên đường bộ.

d) Hướng dẫn, phát động phong trào thi đua giữ gìn trật tự ATGT trong các đơn vị.

10. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh và phối hợp với Ban ATGT tỉnh, Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải và các đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự ATGT trên địa bàn tỉnh.

11. Trách nhiệm của Văn phòng Ban ATGT tỉnh

a) Là đơn vị tham mưu giúp việc cho Ban ATGT tỉnh về công tác bảo đảm trật tự ATGT.

b) Tổng hợp, thống kê, theo dõi, báo cáo số liệu về ATGT hàng tháng, hàng quý, cả năm và đột xuất theo yêu cầu của lãnh đạo Ban ATGT tỉnh.

c) Tham mưu các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất cho Lãnh đạo Ban ATGT để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; Tỉnh ủy và Ủy ban ATGT Quốc gia.

d) Tham gia phối hợp với các đơn vị trong công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức pháp luật về trật tự ATGT.

đ) Thường trực, báo cáo, ghi nhận những phản ánh của các đơn vị, cá nhân trên địa bàn tỉnh về tình hình trật tự ATGT báo cáo Lãnh đạo Ban ATGT tỉnh.

e) Tham mưu các văn bản quy định có liên quan về trật tự ATGT trên phạm vi toàn tỉnh cho Ban ATGT, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

12. Các sở, ban, ngành khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức có liên quan

a) Tham gia công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến kiến thức pháp luật về trật tự ATGT.

b) Có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan để bảo đảm trật tự ATGT trong phạm vi, lĩnh vực quản lý.

Điều 8. Trách nhiệm của chính quyền cấp huyện, thành phố, Công an huyện

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Chịu trách nhiệm về công tác bảo đảm ATGT trên các tuyến đường huyện, thành phố được giao quản lý.

b) Chủ trì phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và giám sát việc thực thi pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông tại địa phương.

c) Phối hợp tham gia đảm bảo ATGT trên các tuyến đường quốc lộ, tỉnh lộ thuộc địa bàn huyện, thành phố.

d) Bảo vệ, giải tỏa, cưỡng chế các công trình vi phạm trong hành lang ATGT đường bộ, đường thủy nội địa trên địa bàn quản lý.

đ) Phát hiện, phối hợp xử lý kịp thời các điểm, vị trí tiềm ẩn nguy cơ mất ATGT, các “điểm đen” trên các tuyến đường bộ.

e) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có bến phà, bến khách ngang sông đảm bảo tuyệt đối an toàn trong quá trình hoạt động vận chuyển.

g) Tham gia bảo đảm an toàn trong hoạt động vận tải đường bộ, vận tải đường thủy nội địa trên địa bàn.

h) Chỉ đạo lực lượng Công an và các lực lượng chức năng của huyện, thành phố thường xuyên, phối hợp tăng cường tuần tra, kiểm soát, phát hiện, xử lý kịp thời các vi phạm về trật tự ATGT trên địa bàn huyện, thành phố; phối hợp với các lực lượng của Sở Giao thông Vận tải trong việc kiểm tra, kiểm soát và xử lý các trường hợp vi phạm về tải trọng hoặc phương tiện lắp thùng xe có kích thước không đúng thiết kế của nhà sản xuất hoạt động trên đường bộ, địa bàn quản lý.

i) Chỉ đạo Đài Phát thanh huyện, thành phố thường xuyên tuyên truyền, giáo dục phổ biến kiến thức pháp luật về trật tự ATGT trên hệ thống truyền thanh của huyện.

k) Thống kê, theo dõi, báo cáo và chịu trách nhiệm tính chính xác số liệu về

ATGT trên địa bàn gửi về Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh theo quy định.

l) Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng, kỷ luật và trực tiếp khen thưởng, kỷ luật, các đơn vị, cá nhân theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

m) Gắn trách nhiệm của cá nhân người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo đảm TTATGT theo chức năng nhiệm vụ, thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị thực thi công vụ trên địa bàn. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để gia tăng tai nạn giao thông trên địa bàn quản lý.

2. Trách nhiệm Ban ATGT huyện, thành phố

a) Thường trực tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, thành phố giải quyết những nhiệm vụ liên quan tới trật tự ATGT trên địa bàn huyện, thành phố.

b) Báo cáo, tham mưu cho Ban ATGT tỉnh giải quyết kịp thời những tình huống; sự việc liên quan tới bảo đảm trật tự ATGT.

c) Tham mưu các văn bản quy định có liên quan về trật tự ATGT trên phạm vi huyện, thành phố quản lý để Ủy ban nhân dân huyện, thành phố ban hành cho phù hợp. Dự toán kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về ATGT.

d) Đề xuất, kiến nghị lên cấp trên khen thưởng, kỷ luật các tổ chức, cá nhân liên quan tới trật tự ATGT trên địa bàn.

3. Trách nhiệm của Công an cấp huyện, thành phố

a) Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong các lĩnh vực đường bộ và đường thủy nội địa để mọi cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân biết và tự giác thực hiện đúng quy định;

b) Tuyên truyền, quán triệt công tác an toàn phòng chống cháy, nổ đối với tổ chức, cá nhân trong hoạt động vận tải không vi phạm pháp luật về trật tự ATGT, không chở quá tải trọng của phương tiện, không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè và hành lang an toàn giao thông; tổ chức cứu nạn, cứu hộ thuộc lĩnh vực giao thông đường bộ, đường thủy nội địa hoặc những vụ việc phức tạp về ATGT, nhất là những vụ việc xảy ra trên sông, hồ; các vụ cháy, nổ phương tiện vận tải.

c) Phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc đảm bảo trật tự ATGT, kiểm soát tải trọng phương tiện, quản lý hành lang và giải tỏa hành lang an toàn giao thông trên địa bàn quản lý.

d) Xử phạt các hành vi vi phạm về trật tự an toàn giao thông, phương tiện chở quá tải trọng cho phép, lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, hành lang an toàn đường bộ, đường thủy theo quy định pháp luật.

đ) Thực hiện chức năng cưỡng chế việc tuân theo pháp luật giao thông theo quy định của pháp luật và Bộ Công an; công tác tuyên truyền, hướng dẫn pháp luật giao thông đường bộ đối với người vi phạm và cộng đồng. Tập huấn kỹ năng

tuyên truyền, hướng dẫn điều hòa giao thông cho các lực lượng khác khi có yêu cầu.

4. Trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện, thành phố

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tham gia tích cực trong công tác bảo đảm trật tự ATGT trên địa bàn huyện, thành phố.

b) Tích cực phối hợp với các đơn vị trong huyện, thành phố và các đơn vị cấp trên trong công tác bảo đảm trật tự ATGT, bảo vệ hành lang đường bộ.

Điều 9. Trách nhiệm của chính quyền cấp xã, phường, thị trấn

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

a) Chịu trách nhiệm về công tác bảo đảm ATGT trên các tuyến đường xã, đường thôn, tổ dân phố, khu dân cư do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quản lý.

b) Phát hiện, báo cáo kịp thời về tình trạng mất trật tự ATGT trên các tuyến Quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện qua địa bàn quản lý lên đơn vị cấp trên (Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Sở Giao thông Vận tải) để xử lý.

c) Phát hiện kịp thời, phối hợp chặt chẽ để giải tỏa và báo cáo lên cấp trên các trường hợp vi phạm về hành lang ATGT đường bộ, đường thủy nội địa.

d) Phát hiện, báo cáo, phối hợp xử lý kịp thời các điểm, vị trí mất ATGT, các “điểm đen” trên các tuyến đường.

đ) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm về ATGT tại các bến phà, bến khách ngang sông trên địa bàn quản lý.

e) Chỉ đạo tuyên truyền, giáo dục phổ biến kiến thức pháp luật về trật tự ATGT trên hệ thống loa truyền thanh của địa phương.

g) Quản lý, hướng dẫn, thành lập các tổ tự quản về ATGT và các mô hình khác, những cách làm hay để nhân rộng.

h) Đề xuất, kiến nghị lên cấp trên khen thưởng, kỷ luật các tổ chức, cá nhân liên quan tới trật tự ATGT trên địa bàn.

2. Trách nhiệm của Ban ATGT xã, phường, thị trấn

a) Thường trực tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn giải quyết những nhiệm vụ liên quan tới trật tự ATGT trên địa bàn.

b) Thường xuyên báo cáo, tham mưu cho Ban ATGT huyện giải quyết kịp thời những tình huống, sự việc liên quan tới bảo đảm trật tự ATGT.

3. Trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội

a) Tham gia công tác vận động, tuyên truyền thực hiện pháp luật về trật tự

ATGT theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân, Ban ATGT xã, phường, thị trấn.

b) Vận động nhân dân tham gia các phong trào tự quản về trật tự ATGT, nếp sống văn minh, sạch đẹp, thông thoáng, an toàn nơi cư trú.

Mục 2

Trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền địa phương các cấp, các cơ quan chức năng trong việc phối hợp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kiểm soát tải trọng phương tiện, quản lý hành lang an toàn giao thông

Điều 10. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị cấp tỉnh

1. Giám đốc Sở Giao thông vận tải

a) Chỉ đạo tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ, Luật Giao thông đường thủy nội địa và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

b) Đề xuất, kiến nghị với UBND tỉnh các biện pháp phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan trung ương đóng tại địa phương nhằm thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện công tác đảm bảo trật tự ATGT trong phạm vi toàn tỉnh.

c) Thường xuyên chỉ đạo bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng chức năng: Cảnh sát Giao thông; Cảnh sát Cơ động; Thanh tra Sở Giao thông; Cảnh sát trật tự... trong công tác giữ gìn bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

d) Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở GTVT thực hiện tốt công tác đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe; đào tạo cấp bằng, chứng chỉ chuyên môn lái phương tiện thủy; hoạt động kiểm định phương tiện; công tác quản lý, bảo trì bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; hoạt động vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải; xử lý các bất cập trong tổ chức giao thông, các điểm đen về TNGT trên các tuyến đường giao thông trong phạm vi được giao quản lý.

đ) Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông theo đúng quy định của pháp luật.

e) Hướng dẫn chính quyền địa phương cấp huyện, cấp xã thực hiện các nội dung có liên quan khi được yêu cầu.

2. Giám đốc Công an tỉnh

a) Chỉ đạo lực lượng cảnh sát giao thông; Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Cảnh sát trật tự... thường xuyên tuần tra kiểm soát, xử lý các vi phạm về trật tự an toàn giao thông. Đặc biệt tăng cường tuần tra, kiểm soát trong thời gian trước, trong và sau tết, mùa lễ hội, mùa mưa lũ; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về trật tự an toàn giao thông;

b) Tổ chức phối hợp với các đơn vị chức năng và chính quyền địa phương để thực hiện tốt công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông và khắc phục hậu quả các vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh;

c) Phối hợp với các đơn vị chức năng, chính quyền địa phương khảo sát, kiến nghị các điểm bất hợp lý về tổ chức giao thông, các “điểm đen” về tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh

3. Giám đốc Sở Tài chính: Chỉ đạo công tác tuyên truyền pháp luật về giao thông đường bộ, đường thủy nội địa tại đơn vị. Tham mưu giúp UBND tỉnh các nội dung thực hiện có liên quan đến lĩnh vực tài chính trong công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.

4. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm đưa pháp luật về giao thông đường bộ, đường thủy nội địa vào chương trình giảng dạy trong nhà trường tùy theo cấp học, ngành học nhằm tuyên truyền, giáo dục đến đội ngũ giáo viên, học sinh, sinh viên trong toàn tỉnh.

5. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh, Trưởng Đài phát thanh các địa phương; Tổng biên tập Báo Tuyên Quang có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong các lĩnh vực đường bộ và đường thủy nội địa thường xuyên, rộng rãi đến toàn dân. Tăng cường các chuyên đề, bài viết, thông tin liên quan đến công tác đảm bảo trật tự ATGT trên địa bàn tỉnh.

6. Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo công tác tuyên truyền pháp luật về giao thông đường bộ, đường thủy nội địa tại đơn vị. Theo dõi, tổng hợp tình hình diễn biến các ca cấp cứu về tai nạn giao thông đồng thời nghiên cứu các giải pháp hỗ trợ, cấp cứu nạn nhân tai nạn giao thông.

7. Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương, các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp với chính quyền địa phương để tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị mình và nhân dân thực hiện pháp luật về giao thông đường bộ, đường thủy nội địa.

Điều 11. Trách nhiệm của Chủ tịch UBND các cấp

a) Phối hợp với các ngành chức năng tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật tại địa phương;

b) Tổ chức quản lý, bảo trì hệ thống đường bộ được giao trên địa bàn quản lý. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng bảo vệ kết cấu hạ tầng, hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa trên địa bàn huyện;

c) Thường xuyên cung cấp thông tin, phản ánh kịp thời tình hình trật tự an toàn giao thông và kiến nghị các biện pháp tăng cường phòng ngừa và xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông tại địa phương;

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông khi có yêu cầu.

Điều 12. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Người đứng đầu có trách nhiệm thực hiện nghiêm quy định về chế độ

thông tin, báo cáo theo quy định. Định kỳ báo cáo hàng Quý, báo cáo 06 tháng, báo cáo 09 tháng và báo cáo 12 tháng (cả năm) tình hình, kết quả thực hiện Quy định này về UBND tỉnh, Ban ATGT tỉnh, báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu); Nếu có sai phạm xảy ra báo cáo kịp thời tình hình mức độ nguy hiểm, các biện pháp đã áp dụng và đề xuất hướng xử lý.

2. Giao Ban An toàn giao thông tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, tổ chức kiểm tra việc thực hiện tại các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh.

3. Thời gian, thời điểm báo cáo cụ thể giao cho Ban ATGT (đầu mỗi là Văn phòng Ban ATGT tỉnh) hướng dẫn thực hiện.

Điều 13. Sửa đổi và bổ sung quy định

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ban ATGT tỉnh (đầu mỗi là Văn phòng Ban ATGT tỉnh) có trách nhiệm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Phạm Minh Huân